

Số: 120/2024/QĐST-HNGĐ P, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thu L, sinh năm: 1996; địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Thu L và anh Hoàng Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đặng Thị Thu L và anh Hoàng Ngọc T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Ngọc Phương U, sinh ngày 02/12/2019 và Hoàng Ngọc Phương A, sinh ngày: 07/10/2017. Hiện nay 02 con chung đang ở với anh T. Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao hai con chung là Hoàng Ngọc

Phương U và Hoàng Ngọc Phương A cho anh Hoàng Ngọc T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả đến khi hai con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị Thu L không phải đóng tiền cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Thu L và anh Hoàng Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về nợ chung: Chị Đặng Thị Thu L và anh Hoàng Ngọc T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đặng Thị Thu L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0002000 ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang. Nay trả lại cho chị Đặng Thị Thu L 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- UBND xã Phú Gia, huyện Phú Vang;
(ĐKKH số 101 ngày 23/12/2016).
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán.